

**HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH KÝ QUỸ CHỨNG KHOÁN**

Số:..... /..... /HDGDKQ-MBKE-CN .....

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 20 ..... tại trụ sở của Công ty TNHH Một Thành viên Chứng khoán Maybank Kim Eng, chúng tôi gồm:

**BÊN A**

Ông/Bà/Tổ chức:.....

Ngày sinh:..... Nơi sinh:..... Giới tính:.....

Số CMND<sup>1</sup>/ĐKDN:<sup>2</sup>..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email: .....

Số Tài khoản Lưu ký và Giao dịch Chứng khoán: 079C..... Ngày cấp:.....

Số Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Chứng khoán Thông thường (nếu có): .....

Tại Ngân hàng:.....

**Sau đây được đề cập là “Khách hàng”****BÊN B**Công ty: **CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN MAYBANK KIM ENG**

Địa chỉ: Tầng 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 44 555 888 Fax: 028. 38 271 030 Email: [info@maybank-kimeng.com.vn](mailto:info@maybank-kimeng.com.vn)

Giấy phép thành lập số: 117/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/01/2014

Người đại diện (Ông/Bà):..... Chức vụ:.....

**Sau đây được đề cập là “MBKE”**

Hai Bên đồng ý ký kết Hợp đồng Mở Tài khoản Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán (“**Hợp đồng**”) này với các điều khoản và điều kiện như sau:

**ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA**

Trong Hợp đồng này, trừ khi được quy định cụ thể khác đi, các thuật ngữ dưới đây sẽ có nghĩa như sau:

- 1.1 “**Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ**” là chứng khoán được phép giao dịch ký quỹ theo quy định của MBKE tại từng thời điểm.
- 1.2 “**Dịch vụ**” có nghĩa như được quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này.
- 1.3 “**Dur nợ Ký quỹ**” là tổng số tiền Khách hàng nợ MBKE phát sinh từ Khoản vay gốc, Lãi vay, Lãi phạt được MBKE hạch toán trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ.
- 1.4 “**Giao dịch Ký quỹ**” là giao dịch mua chứng khoán của Khách hàng trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ mà có sử dụng tiền vay do MBKE cấp.
- 1.5 “**Giá Chứng khoán**” là giá đóng cửa cuối phiên giao dịch của chứng khoán trong trường hợp xác định các giá trị vào cuối Ngày Giao dịch. Trong các trường hợp khác, Giá Chứng khoán có thể là giá tham chiếu đầu phiên giao dịch hoặc giá đóng cửa cuối phiên giao dịch hoặc giá khớp lệnh gần nhất trong phiên giao dịch hoặc giá khớp lệnh gần nhất mà không cao hơn giá tham chiếu đầu phiên giao dịch.

<sup>1</sup> Trường hợp Khách hàng là cá nhân, Khách hàng vui lòng điền số Giấy Chứng minh Nhân dân hoặc Căn cước Công dân do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp.

<sup>2</sup> Trường hợp Khách hàng là tổ chức, Khách hàng vui lòng điền số Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận thành lập và hoạt động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp.

- 1.6 “**Giá trị Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ**” được xác định bằng Khối lượng Chứng khoán Được Phép Giao dịch Ký quỹ nhân với Giá Chứng khoán nhân với Tỷ lệ Tính Giá trị Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ.
- 1.7 “**Giá trị Lệnh mua**” là số tiền thể hiện tổng giá trị mua Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán, bao gồm cả phí môi giới và thuế phát sinh.
- 1.8 “**Giá trị Ký quỹ Yêu cầu**” bằng Giá trị Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ hiện có trong Tài khoản Giao dịch Ký quỹ nhân với Tỷ lệ Ký quỹ Ban đầu.
- 1.9 “**Giá trị Dư Ký quỹ**” là hiệu số giữa Tài sản Thực có trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ và Giá trị Ký quỹ Yêu cầu.
- 1.10 “**Hạn mức Cho vay**” là mức tối đa mà MBKE cho Khách hàng vay để thực hiện Giao dịch Ký quỹ tại từng thời điểm.
- 1.11 “**Khoản vay**” là khoản tiền MBKE cho Khách hàng vay trong Hạn mức Cho vay theo quy định của MBKE với mục đích để Khách hàng thanh toán việc mua các Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ.
- 1.12 “**Lãi vay**” là số tiền lãi được cộng dồn theo số ngày vay trên giá trị Khoản vay mà Khách hàng đã vay MBKE.
- 1.13 “**Lãi phạt**” là khoản phạt mà Khách hàng phải thanh toán cho MBKE trong trường hợp Khách hàng vi phạm điều khoản của Hợp đồng này.
- 1.14 “**Ngày Giao dịch**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào, trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày Lễ và bất kỳ ngày nào mà vào ngày đó Sở Giao dịch tại Việt Nam được phép hoặc bắt buộc phải đóng cửa thị trường giao dịch chứng khoán theo quy định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 1.15 “**Nghĩa vụ Thanh toán**” là tổng số tiền Khách hàng nợ MBKE trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ, bao gồm nhưng không giới hạn Dư nợ Ký quỹ, Phí Dịch vụ và bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác phát sinh theo quy định tại Hợp đồng này.
- 1.16 “**Phí Dịch vụ**” bao gồm phí gia hạn Khoản vay, phí ứng trước tiền bán chứng khoán, phí môi giới, phí lưu ký và bất kỳ khoản phí nào khác liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ theo quy định tại Hợp đồng này.
- 1.17 “**Sở Giao dịch**” là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 1.18 “**Số dư Tiền mặt**” là số tiền hiện có trong Tài khoản Giao dịch Ký quỹ sau khi trừ đi Giá trị Lệnh mua, Lãi vay và/hoặc các khoản phải trả khác cho MBKE.

$$\text{Số dư Tiền mặt} = \text{Tiền mặt được ký quỹ} + \text{Tiền thu từ bán chứng khoán} - \text{Giá trị Lệnh mua} - \text{Lãi vay} - \text{Các khoản phải trả khác cho MBKE}$$

Cho mục đích của định nghĩa này, tiền mặt ký quỹ và tiền thu từ bán chứng khoán sẽ được tính vào Số dư Tiền mặt sau khi MBKE nhận được số tiền này.

- 1.19 “**Sức mua**” là tỷ lệ giữa Giá trị Dư Ký quỹ với Tỷ lệ Ký quỹ Ban đầu.

$$\text{Sức mua} = \frac{\text{Giá trị Dư Ký quỹ}}{\text{Tỷ lệ Ký quỹ Ban đầu}}$$

- 1.20 “**Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường**” là tài khoản của Khách hàng mở tại MBKE để giao dịch chứng khoán nhưng không sử dụng tiền vay do MBKE cấp.
- 1.21 “**Tài khoản Giao dịch Ký quỹ**” là tài khoản của Khách hàng mở tại MBKE để thực hiện Giao dịch Ký quỹ như được quy định tại Hợp đồng này.

- 1.22 “**Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Chứng khoán Thông thường**” là tài khoản tiền gửi chuyên biệt của Khách hàng được mở tại một ngân hàng liên kết với MBKE dùng cho hoạt động thanh toán các giao dịch chứng khoán trên Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường của Khách hàng tại MBKE.
- 1.23 “**Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Ký quỹ**” là tài khoản của MBKE mở tại các Ngân hàng theo thông báo của MBKE tại từng thời điểm để Khách hàng nộp tiền hoặc chuyển khoản nhằm thực hiện Giao dịch Ký quỹ.
- 1.24 “**Tài sản Bảo đảm**” là toàn bộ tài sản của Khách hàng bao gồm nhưng không giới hạn tiền mặt, chứng khoán hiện có hoặc đang chờ về, cổ tức đang chờ về, quyền mua cổ phiếu, quyền mua trái phiếu và bất kỳ quyền, tài sản nào khác phát sinh từ Tài khoản Giao dịch Ký quỹ và Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường.
- Giá trị chứng khoán trong Tài sản Bảo đảm (chứng khoán thế chấp) được xác định bằng Giá Chứng khoán nhân với khối lượng chứng khoán.
- 1.25 “**Tài sản Thực có**” được xác định bằng Tổng Tài sản trừ đi Dư nợ Ký quỹ của Khách hàng.
- 1.26 “**Tổng Tài sản**” là giá trị của toàn bộ tiền, tiền bán chứng khoán chờ về cộng với Giá trị Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ.
- 1.27 “**Tỷ lệ Ký quỹ**” là tỷ lệ giữa giá trị Tài sản Thực có so với Tổng Tài sản trên Tài sản Giao dịch Ký quỹ của Khách hàng.

$$\text{Tỷ lệ Ký quỹ} = \frac{\text{Tài sản Thực có}}{\text{Tổng Tài sản}}$$

- 1.28 “**Tỷ lệ Tính Giá trị Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ**” là tỷ lệ phần trăm do MBKE toàn quyền quyết định cho từng Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ tại từng thời điểm.
- 1.29 “**Tỷ lệ Ký quỹ Ban đầu**” là tỷ lệ giữa giá trị Tài sản Thực có so với giá trị chứng khoán dự kiến mua được bằng lệnh giao dịch ký quỹ tính theo giá trị trường tại thời điểm giao dịch.
- 1.30 “**Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì**” là tỷ lệ tối thiểu giữa Tài sản Thực có so với Tổng Tài sản trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ.
- 1.31 “**Tỷ lệ Ký quỹ Xử lý**” là tỷ lệ giữa Tài sản Thực có so với Tổng Tài sản mà tại mức bằng hoặc nhỏ hơn giá trị này, MBKE có quyền xử lý Tài sản Bảo đảm theo quy định tại Điều 8 của Hợp đồng này.

## ĐIỀU 2: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bảng Hợp đồng này, Khách hàng đề nghị và MBKE đồng ý cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ sau (“**Dịch vụ**”):

- Mở Tài khoản Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán. Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán của Khách hàng sẽ được ghi nhận trong Tài khoản Giao dịch Ký quỹ;
- Quản lý tiền và chứng khoán của Khách hàng trong Tài khoản Giao dịch Ký quỹ Chứng khoán;
- Thực hiện lưu ký, thanh toán, bù trừ và đăng ký chứng khoán cho Khách hàng theo quy định tại Hợp đồng này;
- Thực hiện Giao dịch Ký quỹ và cấp Khoản vay theo yêu cầu của Khách hàng;
- Các dịch vụ khác được quy định tại Hợp đồng này.

## ĐIỀU 3: MỤC ĐÍCH KHOẢN VAY VÀ HẠN MỨC CHO VAY

- 3.1. Mục đích Khoản vay: MBKE cấp cho Khách hàng Khoản vay trong Hạn mức Cho vay với mục đích để Khách hàng thanh toán việc mua các Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ. Cụ thể, khi Khách hàng đặt mua chứng khoán thành công, MBKE ngay lập tức khấu trừ từ Số dư Tiền mặt để thanh toán cho chứng khoán đã mua. Trong trường hợp Số dư Tiền mặt không đủ để thanh toán Giá trị Lệnh mua chứng khoán tương ứng, Khách hàng đồng ý MBKE

giải ngân Khoản vay trong phạm vi Hạn mức Cho vay để thanh toán cho phần thiếu hụt của Giá trị Lệnh mua chứng khoán.

- 3.2. Hạn mức Cho vay: MBKE được quyền quyết định Hạn mức Cho vay đối với mỗi Khách hàng cũng như điều chỉnh tăng hoặc giảm Hạn mức Cho vay mà không có nghĩa vụ phải thông báo trước cho Khách hàng. Trường hợp MBKE quyết định tăng Hạn mức Cho vay, nếu Khách hàng mua Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ có sử dụng Khoản vay vượt quá Hạn mức Cho vay đã được MBKE chấp thuận trước đó nhưng vẫn trong phạm vi Hạn mức Cho vay mới thì Khách hàng được xem là đã biết và đồng ý sử dụng Hạn mức Cho vay được MBKE điều chỉnh tăng.

Khách hàng sẽ không được phép đặt lệnh mua vượt quá:

- (a) Số mua được tính cho Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ vào thời điểm đặt lệnh; và/hoặc
- (b) Hạn mức Cho vay; và/hoặc
- (c) Tổng dư nợ cho vay Giao dịch Ký quỹ của MBKE đối với một loại chứng khoán theo quy định của pháp luật; và/hoặc
- (d) Các quy định về hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ khác theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 4: THỜI HẠN KHOẢN VAY, PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

##### **4.1. Thời hạn Khoản vay:**

- a) Khoản vay có thời hạn chín mươi (90) ngày hoặc một thời hạn khác theo quy định của MBKE kể từ ngày MBKE giải ngân Khoản vay.
- b) MBKE sẽ xem xét chấp thuận gia hạn thời hạn thanh toán Khoản vay theo quy định tại Điểm (a) Điều 4.1 trên đây nếu có đề nghị hợp lệ của Khách hàng trước hoặc trong ngày Khoản vay hết hạn. Thủ tục gia hạn Khoản vay được thực hiện theo quy định của MBKE tại từng thời điểm.

Thời gian gia hạn Khoản vay mỗi lần không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày MBKE chấp thuận đề nghị gia hạn Khoản vay của Khách hàng. Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán Lãi vay, Lãi phạt, Phí Dịch vụ khi sử dụng Dịch vụ được MBKE cung cấp.

- c) Trường hợp Khoản vay hết hạn mà không được MBKE chấp thuận gia hạn, MBKE sẽ thông báo đến Khách hàng và Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán cho MBKE Khoản vay không được MBKE chấp thuận gia hạn.
- d) Trường hợp ngày hết thời hạn thanh toán là ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam, ngày hết hạn thời hạn thanh toán sẽ được tính là ngày làm việc kế tiếp liền kề với các ngày nghỉ, ngày lễ đó.

##### **4.2. Phương thức và Trình tự Thanh toán:**

- a) Phương thức thanh toán:
  - (i) Khách hàng nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Ký quỹ;
  - (ii) Khách hàng bán bất kỳ chứng khoán nào trên Tài khoản Giao dịch ký quỹ.
- b) Trình tự thanh toán:
  - (i) Khi có tiền mặt trong Tài khoản Giao dịch Ký quỹ, theo Hợp đồng này, Khách hàng đồng ý cho phép MBKE khấu trừ toàn bộ tiền mặt cho đến khi thanh toán đầy đủ Nghĩa vụ Thanh toán;
  - (ii) Các khoản tiền thu được từ việc bán chứng khoán trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ sẽ được ghi nhận vào Tài khoản Giao dịch Ký quỹ và khấu trừ trực tiếp vào Dư nợ Ký quỹ. Nếu Dư nợ Ký quỹ đã hết thì số tiền bán chứng khoán còn lại sẽ được cộng dồn vào Số dư Tiền mặt. Nếu Khách hàng bán chứng khoán nhưng tiền bán chứng khoán về Tài khoản Giao dịch Ký quỹ sau ngày hết hạn

thanh toán, MBKE có quyền ứng trước tiền bán chứng khoán vào bất kỳ thời điểm nào để thu hồi Nghĩa vụ Thanh toán. Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho MBKE phí ứng trước tiền bán chứng khoán trong trường hợp này.

## ĐIỀU 5: LÃI SUẤT VAY, THỜI ĐIỂM TÍNH LÃI VAY VÀ CÁC KHOẢN PHÍ

5.1. MBKE được toàn quyền quyết định, điều chỉnh hoặc thay đổi mức lãi suất vay, lãi suất phạt, Phí Dịch vụ tại từng thời điểm bằng việc công bố trên trang thông tin điện tử của MBKE mà không có nghĩa vụ phải thông báo trực tiếp cho Khách hàng. Lãi suất vay, lãi suất phạt, phí gia hạn Khoản vay, kể cả khi được điều chỉnh, sẽ được áp dụng trên tất cả các Khoản vay chưa thanh toán, bất kể Khoản vay đó phát sinh trước hay sau ngày các mức lãi suất này có hiệu lực. Khách hàng có nghĩa vụ truy cập trang thông tin điện tử của MBKE vào mỗi Ngày Giao dịch và cam kết đồng ý với tất cả các mức lãi suất vay, lãi suất phạt và các khoản Phí Dịch vụ mà MBKE công bố.

5.2. Lãi vay:

Khách hàng đồng ý thanh toán Lãi vay cho MBKE theo công thức sau:

$$\text{Lãi vay} = \text{Khoản vay} \times \text{Lãi suất vay} \times \text{Số ngày vay}$$

5.3. Lãi phạt:

Nếu Khách hàng không thanh toán Dư nợ Ký quỹ cho MBKE đúng thời hạn, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán thêm Lãi phạt cho MBKE theo công thức sau:

$$\text{Lãi phạt} = \text{Khoản vay chậm trả} \times \text{Lãi suất phạt} \times \text{Số ngày chậm trả.}$$

5.4. Phí gia hạn Khoản vay:

Nếu Khách hàng đề nghị và MBKE đồng ý việc gia hạn Khoản vay, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán thêm phí gia hạn Khoản vay cho MBKE theo quy định và công bố của MBKE trên trang thông tin điện tử của MBKE tại từng thời điểm.

5.5. Thời điểm tính Lãi vay và các khoản phí:

- MBKE bắt đầu tính Lãi vay kể từ thời điểm giải ngân Khoản vay cho Khách hàng hoặc kể từ thời điểm khác theo thông báo được công bố trên trang thông tin điện tử của MBKE. MBKE sẽ ngừng tính Lãi vay khi Khách hàng thanh toán toàn bộ Dư nợ Ký quỹ;
- Lãi vay được MBKE hạch toán trực tiếp trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ vào ngày đầu tiên của mỗi tháng. Lãi phạt được MBKE hạch toán trực tiếp trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ vào mỗi Ngày Giao dịch;
- Các khoản phí bao gồm nhưng không giới hạn phí gia hạn Khoản vay, phí ứng trước tiền bán chứng khoán, phí môi giới, phí lưu ký chứng khoán và các khoản phí khác (nếu có) sẽ được hạch toán vào Tài khoản Giao dịch Ký quỹ vào thời điểm phát sinh.

5.6. Trường hợp Số dư Tiền mặt trên Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Ký quỹ không đủ để thanh toán Lãi vay và các khoản phí được đề cập trên đây, Lãi vay và các khoản phí này sẽ tự động trở thành Khoản vay thêm của Khách hàng và được cộng dồn vào Dư nợ Ký quỹ.

5.7. Trường hợp sau khi hạch toán Lãi vay và các khoản phí như được quy định trên đây dẫn đến Tỷ lệ Ký quỹ của Khách hàng thấp hơn Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì, MBKE sẽ thực hiện phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung theo quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này.

5.8. Nếu Khách hàng duy trì Số dư Tiền mặt trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ thì Khách hàng sẽ được hưởng lãi suất tiền gửi do MBKE quy định bằng việc công bố trên trang thông tin điện tử của MBKE. Khách hàng chỉ có thể rút một phần hoặc toàn bộ Số dư Tiền mặt nếu không còn tồn tại Dư nợ Ký quỹ hoặc trong các trường hợp khác khi có sự đồng ý của MBKE. Khi nhận được yêu cầu hợp lệ từ Khách hàng, MBKE sẽ thực hiện chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng do Khách hàng đăng ký trước hoặc theo chỉ thị khác của Khách hàng.

**ĐIỀU 6: TỔNG TÀI SẢN VÀ TÀI SẢN BẢO ĐẢM**

## 6.1. Khách hàng đồng ý:

- a) MBKE được toàn quyền quyết định danh mục Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ tại từng thời điểm bằng việc công bố trên trang thông tin điện tử và địa điểm kinh doanh của MBKE mà không có nghĩa vụ phải thông báo trực tiếp cho Khách hàng;
- b) MBKE được toàn quyền quyết định danh mục Tổng Tài sản và đánh giá, quyết định giá trị Tổng Tài sản;
- c) Việc đánh giá, quyết định lại giá trị Tổng Tài sản của MBKE có thể dẫn đến giá trị của Tổng Tài sản bị sụt giảm, MBKE được quyền sử dụng giá trị mới này để tính Tài sản Thực có, Tỷ lệ Ký quỹ, Giá trị Ký quỹ Yêu cầu của Khách hàng trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ;
- d) Trong trường hợp MBKE loại bỏ mã chứng khoán cụ thể ra khỏi danh mục Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ, Khách hàng đồng ý MBKE được quyền giữ lại chứng khoán này làm Tài sản Bảo đảm. Việc đánh giá, quyết định lại giá trị Tổng Tài sản như quy định trên đây không làm ảnh hưởng đến quyền của MBKE được xử lý toàn bộ Tài sản Bảo đảm để thu hồi Nghĩa vụ Thanh toán theo quy định tại Hợp đồng này.

## 6.2. Khách hàng đồng ý và cam kết:

- a) Cầm cố toàn bộ Tài sản Bảo đảm để đảm bảo cho Nghĩa vụ Thanh toán tại MBKE, bất kỳ là Nghĩa vụ Thanh toán đang tồn tại vào thời điểm ký kết Hợp đồng này hoặc sẽ phát sinh trong tương lai;
- b) Tài sản Bảo đảm để thực hiện Giao dịch Ký quỹ và đảm bảo cho nghĩa vụ của Khách hàng đối với MBKE thuộc quyền sở hữu hợp pháp và duy nhất của Khách hàng. Khách hàng có toàn quyền sở hữu, sử dụng và không bị tranh chấp với bất kỳ bên thứ ba nào;
- c) Tài sản Bảo đảm chỉ được sử dụng để đảm bảo cho Nghĩa vụ Thanh toán theo quy định tại Hợp đồng này mà không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch cho, tặng, thừa kế, cho mượn, góp vốn hoặc tham gia vào các giao dịch đảm bảo khác.

**ĐIỀU 7: TỶ LỆ KÝ QUỸ DUY TRÌ VÀ LỆNH GỌI YÊU CẦU KÝ QUỸ BỔ SUNG**

- 7.1. Trong suốt thời hạn của Hợp đồng này, Khách hàng cam kết duy trì Tỷ lệ Ký quỹ cao hơn Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì.
- 7.2. Khi Tỷ lệ Ký quỹ của Khách hàng giảm xuống thấp hơn Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì, MBKE sẽ thực hiện phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung gửi đến Khách hàng bằng tin nhắn SMS theo số điện thoại Khách hàng đăng ký khi mở Tài khoản Giao dịch Ký quỹ và/hoặc địa chỉ thư điện tử mà Khách hàng đã đăng ký.
- 7.3. Khách hàng đồng ý rằng, khi MBKE đã thực hiện việc gửi lệnh gọi ký quỹ bổ sung đến đúng số điện thoại và/hoặc địa chỉ thư điện tử mà Khách hàng đã đăng ký nghĩa là MBKE đã hoàn thành trách nhiệm của MBKE trong việc phát lệnh gọi yêu cầu ký quỹ bổ sung. MBKE hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung vì bất cứ lý do gì.
- 7.4. Khách hàng có nghĩa vụ phải ký quỹ bổ sung trong thời hạn do MBKE yêu cầu nhưng không quá ba (03) ngày làm việc hoặc một thời gian khác theo thông báo của MBKE (sau đây được đề cập là “**Thời hạn Ký quỹ Bổ sung**”), kể từ ngày MBKE phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung. Khách hàng ký quỹ bổ sung dưới các hình thức sau:

**Ký quỹ bổ sung bằng tiền mặt:**

$\text{Giá trị ký quỹ bổ sung bằng tiền mặt} =   \text{Tỷ lệ Ký quỹ} - \text{Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì}   \times \text{Tổng Tài sản}$
--

**Ký quỹ bổ sung bằng Chứng Khoán:**

$\text{Giá trị ký quỹ bổ sung bằng Chứng Khoán} =   \text{Tỷ lệ Ký quỹ} - \text{Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì}   \times \text{Tổng Tài sản}$
---

(1 – Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì)

**Bán Chứng khoán trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ để giảm Dư nợ Ký quỹ.**

$$\text{Giá trị bán} = \frac{\text{Giá trị ký quỹ bổ sung bằng tiền mặt}}{\text{Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì}}$$

- 7.5. Nếu Tỷ lệ Ký quỹ tiếp tục giảm trong Thời hạn Ký quỹ Bổ sung thì MBKE sẽ tiếp tục phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung đến Khách hàng. Trong vòng không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày MBKE phát lệnh gọi ký quỹ bổ sung đầu tiên, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện việc ký quỹ bổ sung theo giá trị phải ký quỹ bổ sung được đề cập tại lệnh gọi ký quỹ gần nhất đã được MBKE gửi đến Khách hàng.
- 7.6. Nếu Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc ký quỹ bổ sung được quy định nêu trên, MBKE được toàn quyền chủ động luân chuyển bất kỳ tài sản nào từ Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường sang Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Ký quỹ để tăng Tổng Tài sản và Tỷ lệ Ký Quỹ của Khách hàng. Sau khi MBKE đã thực hiện luân chuyển tài sản của Khách hàng như vừa nêu mà Tỷ lệ Ký quỹ trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ của Khách hàng vẫn thấp hơn Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì, MBKE được quyền xử lý tài sản đảm bảo theo quy định tại Điều 8 của Hợp đồng này.

#### **ĐIỀU 8: XỬ LÝ TÀI SẢN BẢO ĐẢM**

- 8.1. MBKE được quyền bán toàn bộ hoặc một phần bất kỳ tài sản nào thuộc Tài sản Bảo đảm để thu hồi Nghĩa vụ Thanh toán vào bất kỳ thời điểm nào và với bất kỳ mức giá nào được MBKE xem là phù hợp mà không cần sự đồng ý của Khách hàng khi xảy ra một trong các sự kiện sau:
- Khí Tỷ lệ Ký quỹ tại cuối Ngày Giao dịch gần nhất bằng hoặc thấp hơn Tỷ lệ Ký quỹ Xử lý;
  - Khách hàng không ký quỹ bổ sung hoặc ký quỹ bổ sung không đầy đủ theo quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này;
  - Khách hàng không thanh toán Dư nợ Ký quỹ trong thời hạn quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này;
  - Không thanh toán Nghĩa vụ Thanh toán theo quy định tại Hợp đồng này;
  - Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào trong Hợp đồng này và không khắc phục trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm MBKE thông báo về việc vi phạm đó;
  - Xảy ra các sự kiện Khách hàng chết, bị Tòa án tuyên bố chết, mất tích hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự. Sau khi MBKE đã thu đầy đủ Nghĩa vụ Thanh toán từ việc xử lý Tài sản Bảo đảm, tài sản còn lại của Khách hàng được xử lý theo quy định của pháp luật;
  - Xảy ra một trong các trường hợp mà MBKE được quyền chấm dứt Hợp đồng này theo quy định tại Điều 13.2 của Hợp đồng này.
- 8.2. Trong quá trình xử lý Tài sản Bảo đảm, nếu Khoản vay của Khách hàng quá hạn mà không được MBKE chấp thuận gia hạn, Khách hàng cam kết thanh toán Lãi phạt cho MBKE.
- 8.3. Trường hợp MBKE không xử lý được Tài sản Bảo đảm vì bất kỳ lý do nào hoặc sau khi xử lý toàn bộ Tài sản Bảo đảm nhưng MBKE vẫn không thu hồi đầy đủ Nghĩa vụ Thanh toán, MBKE được quyền:
- Ngay lập tức bán hoặc xử lý bất kỳ tài sản nào khác của Khách hàng hiện đang có tại MBKE liên quan đến việc Khách hàng sử dụng bất kỳ Dịch vụ nào do MBKE cung cấp để thu hồi Nghĩa vụ Thanh toán; và
  - Yêu cầu Khách hàng ngay lập tức dùng tài sản khác của Khách hàng để thanh toán đầy đủ phần còn lại của Nghĩa vụ Thanh toán này.
- 8.4. Việc thông báo cho Khách hàng khi xử lý Tài sản Bảo đảm sẽ được thực hiện theo quy trình, quy định của MBKE tại từng thời điểm. Khách hàng cam kết từ bỏ bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào của Khách hàng chống lại MBKE liên quan đến việc xử lý Tài sản Bảo đảm, bao gồm nhưng không giới hạn loại Tài sản Bảo đảm bị xử lý, thời điểm xử lý

Tài sản Bảo đảm và mức giá xử lý Tài sản Bảo đảm. Khách hàng đồng ý số tiền thu được từ việc bán toàn bộ hoặc một phần bất kỳ tài sản nào thuộc Tài sản Bảo đảm theo quy định tại Điều này sẽ được ưu tiên hàng đầu cho việc thanh toán cho toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán.

#### **ĐIỀU 9: QUY ĐỊNH VỀ CÁC CHẤP THUẬN CỦA KHÁCH HÀNG**

- 9.1. Khách hàng đồng ý MBKE có quyền sử dụng tiền trên Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Ký quỹ để thực hiện thanh toán cho toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán.
- 9.2. Khách hàng đồng ý MBKE có quyền thực hiện việc lưu ký, thanh toán, bù trừ và đăng ký chứng khoán cho Khách hàng theo quy định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
- 9.3. Khi nhận được yêu cầu hợp lệ của Khách hàng, Khách hàng đồng ý MBKE được quyền thực hiện việc chuyển một phần hoặc toàn bộ Số dư Tiền mặt được phép rút trên Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Ký quỹ vào tài khoản tiền gửi ngân hàng do Khách hàng đã đăng ký trước mà không cần phải ký vào bất kỳ loại chứng từ nào.
- 9.4. Khách hàng đồng ý MBKE có quyền thực hiện trích tiền từ Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường sang Tài khoản Giao dịch Ký quỹ sau khi khi nhận được yêu cầu hợp lệ của Khách hàng mà không cần phải ký vào bất kỳ loại chứng từ nào. Quy định vừa nêu không miễn trừ trách nhiệm của Khách hàng nộp đủ tiền và đúng hạn vào Tài khoản Giao dịch Ký quỹ. Khách hàng phải chịu mọi rủi ro phát sinh khi tiền chưa được cập nhật hoặc cập nhật không kịp thời vào Tài khoản Giao dịch Ký quỹ do bất kỳ nguyên nhân nào.
- 9.5. Trường hợp MBKE đã thông báo cho Khách hàng về toàn bộ các quyền liên quan đến chứng khoán trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ của Khách hàng mà Khách hàng không xác nhận thực hiện quyền đó trong thời hạn do MBKE quy định hoặc không tuân thủ các thủ tục của MBKE, Khách hàng được xem là đã từ bỏ quyền của Khách hàng.

Trường hợp Khách hàng xác nhận thực hiện quyền, MBKE sẽ khấu trừ Số dư Tiền mặt trên Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Ký quỹ để thanh toán cho việc thực hiện quyền. Tại thời điểm đăng ký thực hiện quyền, nếu Số dư Tiền mặt không đủ thì Khách hàng được xem là đã từ bỏ quyền của Khách hàng đối với quyền đó trừ các trường hợp có sự chấp thuận khác của MBKE.

- 9.6. Khách hàng không được huỷ ngang các chấp thuận này, trừ trường hợp đã thanh toán đầy đủ Dư nợ Ký quỹ đối với MBKE liên quan đến Hợp đồng này hoặc bất kỳ khoản nợ nào khác. Khách hàng cam kết không tiến hành khiếu kiện, khiếu nại chống lại MBKE liên quan đến các chấp thuận của Khách hàng theo quy định tại Điều này.

#### **ĐIỀU 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MBKE**

- 10.1. Cấp Khoản vay cho Khách hàng để thực hiện Giao dịch Ký quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.
- 10.2. Được quyền thu Phí Dịch vụ, Lãi vay, Lãi phạt theo quy định tại Hợp đồng này.
- 10.3. Được phép sử dụng bất kỳ Tài sản Bảo đảm nào để thanh toán cho Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng tại MBKE.
- 10.4. Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để thanh toán Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE.
- 10.5. Từ chối giải ngân cho Khách hàng nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện về Tài sản Bảo đảm, các tỷ lệ và/hoặc các điều kiện khác theo quy định của Hợp đồng này.
- 10.6. Được toàn quyền quyết định, điều chỉnh và áp dụng ngay lập tức các nội dung sau:
  - a) Danh mục Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ;
  - b) Lãi suất vay;
  - c) Lãi suất phạt;
  - d) Lãi suất tiền gửi;



- e) Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Ký quỹ;
- f) Tỷ lệ Ký quỹ Ban đầu;
- g) Tỷ lệ Ký quỹ Duy trì;
- h) Tỷ lệ Ký quỹ Xử lý;
- i) Tỷ lệ Tính Giá trị Chứng khoán Được phép Giao dịch Ký quỹ;
- j) Phí Dịch vụ.

Các nội dung trên sẽ được MBKE công bố trên trang thông tin điện tử của MBKE mà không có nghĩa vụ phải thông báo trực tiếp cho Khách hàng. Trường hợp MBKE quyết định áp dụng chính sách riêng đối với Khách hàng, MBKE sẽ thông báo trực tiếp đến Khách hàng bằng tin nhắn SMS hoặc thư điện tử.

- 10.7. Được quyền sắp xếp, bố trí, thay đổi nhân sự hỗ trợ Khách hàng trong quá trình sử dụng Dịch vụ.
- 10.8. MBKE được toàn quyền điều chỉnh, bổ sung các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này bằng việc công bố trên hệ thống giao dịch trực tuyến và/hoặc trang thông tin điện tử của MBKE. Các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng được điều chỉnh, bổ sung như vừa nêu là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng, có giá trị pháp lý ràng buộc Hai Bên.

## **ĐIỀU 11. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG**

- 11.1. Khách hàng có quyền sử dụng Khoản vay do MBKE đồng ý cấp để mua chứng khoán trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ theo quy định của MBKE tại từng thời điểm.
- 11.2. Khách hàng được rút một phần hoặc toàn bộ Tài sản Bảo đảm nếu Khách hàng đã thanh toán đầy đủ Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE.
- 11.3. Khách hàng được hưởng lãi suất tiền gửi theo quy định tại Hợp đồng này.
- 11.4. Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE theo quy định tại Hợp đồng này.
- 11.5. Khách hàng đồng ý dùng Tài sản Bảo đảm để đảm bảo cho việc thanh toán toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng cho MBKE.
- 11.6. Tuân thủ đầy đủ tất cả thông báo, quy định, hướng dẫn của MBKE liên quan đến Dịch vụ.
- 11.7. Khách hàng được hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ chứng khoán trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ.
- 11.8. Bằng Hợp đồng này, MBKE yêu cầu và Khách hàng đồng ý có nghĩa vụ ngay lập tức thông báo cho MBKE về việc trở thành hoặc không còn là người nội bộ, người có liên quan đến người nội bộ của bất kỳ công ty đại chúng nào.
- 11.9. Khách hàng có trách nhiệm:
  - a) Đăng ký số điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử và/hoặc dịch vụ giao dịch trực tuyến để nhận thông báo hoặc các thông tin khác do MBKE cung cấp tại từng thời điểm.
  - b) Thường xuyên kiểm tra thông tin giao dịch, thông tin về Dư nợ Ký quỹ trên tài khoản của Khách hàng thông qua các phương thức sau:
    - (i) dịch vụ giao dịch trực tuyến;
    - (ii) nhân viên hỗ trợ giao dịch;
    - (iii) các địa điểm giao dịch của MBKE;

- (iv) các kênh thông tin khác theo thông báo của MBKE tại từng thời điểm.
  - c) Khách hàng có trách nhiệm ngay lập tức thông báo cho MBKE khi phát hiện thấy kết quả giao dịch và/hoặc Dư nợ Ký quỹ của Khách hàng bị sai lệch.
  - d) Trong vòng hai mươi bốn (24) giờ kể từ thời điểm giao dịch, cập nhật Dư nợ Ký quỹ được thực hiện, nếu Khách hàng không có ý kiến hoặc MBKE không có thông báo đính chính kết quả giao dịch, mặc nhiên được hiểu là Khách hàng đã nhận chính xác kết quả giao dịch chứng khoán. Khách hàng cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến kết quả giao dịch chứng khoán này.
  - e) Thường xuyên cập nhật thông báo, quy định, hướng dẫn được đăng tải trên trang thông tin điện tử của MBKE và/hoặc tài khoản giao dịch trực tuyến của Khách hàng.
- 11.10. Khách hàng cam kết đồng ý với các điều chỉnh, bổ sung đối với Hợp đồng theo quy định tại Điều 10.8 của Hợp đồng này.
- 11.11. Khách hàng có trách nhiệm thực hiện đúng các điều khoản được quy định trong Hợp đồng này.

## **ĐIỀU 12: CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG**

Khi ký tên vào Hợp đồng này, Khách hàng theo đây cam kết rằng:

- 12.1. Khách hàng đồng ý cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ theo yêu cầu của MBKE phục vụ cho việc cung cấp Dịch vụ của MBKE. Khách hàng theo đây đảm bảo rằng các thông tin, tài liệu, chứng từ do Khách hàng cung cấp cho MBKE là đầy đủ và chính xác về mọi phương diện.
- 12.2. Khách hàng cam kết bồi thường cho MBKE toàn bộ thiệt hại phát sinh liên quan đến việc Khách hàng cung cấp thông tin không chính xác, sai sự thật, dù cố ý hoặc vô ý, dù một phần hay toàn bộ.
- 12.3. Khách hàng thừa nhận MBKE đã thông báo đầy đủ với khách hàng về chức năng hoạt động của MBKE.
- 12.4. Khách hàng thừa nhận đã được MBKE giải thích, hướng dẫn, cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ.
- 12.5. Khách hàng cam kết rằng Khách hàng đã hiểu và đồng ý các nguyên tắc, phương thức, thủ tục giải ngân và nhận các Khoản vay theo Hợp đồng này.
- 12.6. Khách hàng cam kết đã được MBKE tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi sử dụng Dịch vụ và đồng ý chấp nhận các rủi ro này.
- 12.7. Khách hàng thừa nhận đã được MBKE thông báo địa chỉ trang thông tin điện tử của MBKE và được MBKE hướng dẫn về cách thức truy cập và sử dụng trang thông tin điện tử này.
- 12.8. Khách hàng có khả năng quyết định đối với giao dịch chứng khoán và có khả năng thanh toán Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE. Khách hàng cam kết có đủ năng lực tài chính để duy trì Tài khoản Giao dịch Ký quỹ.
- 12.9. Đối với trường hợp đặt lệnh thông qua giao dịch trực tuyến, khách hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng và nhận thức rằng phương thức giao dịch trực tuyến luôn tồn tại những rủi ro do lỗi của hệ thống hoặc của bất kỳ bên thứ ba nào khác. Khách hàng cam kết chấp nhận mọi rủi ro mất mát hoặc thiệt hại phát sinh thông qua các phương tiện đặt lệnh nêu trên do các sự cố bất khả kháng, lỗi hệ thống, lỗi của bất kỳ bên thứ ba nào.
- 12.10. Trường hợp Khách hàng là tổ chức, Khách hàng cam kết:
  - a) có thẩm quyền ký kết và thực hiện các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này;
  - b) đã hoàn tất các thủ tục nội bộ cần thiết để ký kết và thực hiện Hợp đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn việc có được các chấp thuận nội bộ theo quy định của pháp luật và theo quy định của Khách hàng trước khi MBKE cấp Khoản vay;

- c) người tham gia ký kết Hợp đồng này thay mặt Khách hàng có đầy đủ thẩm quyền ký kết Hợp đồng này;
  - d) không đang trong tình trạng giải thể, phá sản theo các quy định của pháp luật hiện hành.
- 12.11. Khách hàng cam kết thanh toán đầy đủ Nghĩa vụ Thanh toán cho MBKE và bồi thường cho MBKE toàn bộ thiệt hại, dù trực tiếp hay gián tiếp, phát sinh từ việc Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này. Trường hợp Khách hàng chết, mất tích hoặc bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, MBKE được quyền ưu tiên bán bất kỳ tài sản nào thuộc danh mục Tài sản Bảo đảm để thanh toán cho Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng tại MBKE.
- 12.12. Khách hàng cam kết không thuộc những đối tượng bị cấm giao dịch ký quỹ theo quy định của pháp luật.

### **ĐIỀU 13: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

- 13.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và có thời hạn cho đến khi được chấm dứt theo quy định tại Điều 13.2 của Hợp đồng này. Các sửa đổi sẽ được lập thành phụ lục Hợp đồng và là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này.
- 13.2. Hợp đồng này chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
- a) Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường bị đóng theo quy định tại Hợp đồng Mở Tài khoản Giao dịch và Lưu ký Chứng khoán hoặc hợp đồng, thỏa thuận khác giữa Khách hàng và MBKE.
  - b) Khách hàng thông báo bằng văn bản cho MBKE trong thời hạn tối thiểu ba mươi (30) ngày trước ngày dự định chấm dứt Hợp đồng.
  - c) Theo toàn quyền quyết định của MBKE tại từng thời điểm về việc chấm dứt Hợp đồng này. Trong trường hợp này, MBKE sẽ thông báo cho Khách hàng trong thời hạn tối thiểu bảy (07) ngày trước ngày dự định chấm dứt Hợp đồng.
  - d) Khách hàng vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp đồng này mà theo đánh giá của MBKE là nghiêm trọng hoặc Khách hàng không khắc phục trong thời hạn do MBKE yêu cầu. Trong trường hợp này, MBKE sẽ thông báo cho Khách hàng trong thời hạn tối thiểu ba (03) ngày trước ngày dự định chấm dứt Hợp đồng.
  - e) Sự kiện bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, đóng cửa thị trường chứng khoán trong thời gian kéo dài trùng với thời gian Hai Bên thực hiện Hợp đồng.
  - f) MBKE không được phép cung cấp dịch vụ Giao dịch Ký quỹ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
- 13.3. Trong mọi trường hợp, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho MBKE toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán trước hoặc trong ngày Hợp đồng bị chấm dứt, dù là Hợp đồng bị chấm dứt theo bất kỳ lý do nào được quy định tại Hợp đồng này. Nếu Khách hàng không thực hiện việc thanh toán vừa nêu, MBKE được quyền bán toàn bộ hoặc một phần Tài sản Bảo đảm để thu hồi Nghĩa vụ Thanh toán. Tài sản còn lại của Khách hàng trên Tài khoản Giao dịch Ký quỹ sau khi thanh toán xong toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán sẽ được MBKE chuyển sang Tài khoản Giao dịch Chứng khoán Thông thường và Tài khoản Tiền gửi Giao dịch Chứng khoán Thông thường của Khách hàng (nếu có).
- 13.4. Trong mọi trường hợp, việc chấm dứt Hợp đồng chỉ có hiệu lực khi toàn bộ Nghĩa vụ Thanh toán của Khách hàng đã được thanh toán cho MBKE.

### **ĐIỀU 14. THÔNG BÁO**

- 14.1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các thông báo từ MBKE đến Khách hàng được xem là hợp lệ nếu đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của MBKE hoặc được MBKE gửi cho Khách hàng bằng một trong các hình thức sau: thư tín, điện thoại, tin nhắn (sms), fax, thư điện tử theo các thông tin của Khách hàng đã được cung cấp cho MBKE.
- 14.2. Một thông báo hoặc thông tin được gửi thành công khi đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của MBKE hoặc tại thời điểm ký nhận đối với thư chuyển phát nhanh, thời điểm báo cáo fax đã thành công đối với bản fax hoặc gửi thành công tin nhắn (sms), thời điểm lưu bản ghi âm đối với điện thoại, thời điểm gửi thư điện tử thành công đối với thư điện tử.

- 14.3. Nếu Khách hàng thay đổi thông tin nhận thông báo thì Khách hàng phải cung cấp ngay lập tức cho MBKE. Nếu Khách hàng không cung cấp kịp thời thông tin nhận thông báo dẫn tới thông báo bị thất lạc thì lỗi hoàn toàn thuộc về Khách hàng.

#### **ĐIỀU 15. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

- 15.1. Khách hàng thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng này, việc ký kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc. Khách hàng cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng này.
- 15.2. Hợp đồng này thay thế cho bất kỳ thỏa thuận nào trước đây (nếu có) giữa MBKE và Khách hàng liên quan đến việc MBKE cung cấp dịch vụ Giao dịch Ký quỹ cho Khách hàng. Tất cả các điều khoản và từng phần của các điều khoản của Hợp đồng này sẽ có hiệu lực riêng và độc lập với các điều khoản khác. Nếu có bất kỳ điều khoản nào vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thi hành theo quy định của pháp luật, thì hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thi hành của các điều khoản còn lại của Hợp đồng này sẽ không bị ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào.
- 15.3. Hợp đồng này được điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến Hợp đồng này mà không thể được giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải, Hai Bên đồng ý tranh chấp đó sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này. Hai Bên đồng ý: (i) số lượng trọng tài viên là một (01), (ii) địa điểm trọng tài là tại Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam, và (iii) ngôn ngữ trọng tài là tiếng Việt.

**KHÁCH HÀNG**

**CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN  
MAYBANK KIM ENG**

.....  
(Ký và ghi rõ họ tên)

.....  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**GIAO DỊCH VIÊN**

Tôi đã kiểm tra thông tin của Khách hàng.

Số Tài khoản Giao dịch Ký quỹ của Khách hàng:

--	--	--	--	--	--	--	--

.....  
(Ký và ghi rõ họ tên)